TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **31**/2018/QĐST-DS	*C, ngày 08 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 113/TLST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2018;

Xét thấy: Nguyên đơn là bà Trịnh Ngọc M có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện đề ngày 08/5/2018 là hoàn toàn tự nguyện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 113/TLST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2018, về việc "Tranh chấp hợp đồng góp hụi" giữa:

+ Nguyên đơn: Trịnh Ngọc M, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Ấp A, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Bị đơn: Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Hồng T, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Hậu qủa của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án.

Hoàn trả cho bà Trịnh Ngọc M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 1.350.000 đồng *(Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0016942 ngày 27/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo,Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận: ***- TAND tỉnh Bến Tre;*** ***- VKSND H. Châu Thành;*** ***- Chi cục THADS huyện C;*** ***- Các đương sự;*** ***- Lưu hồ sơ vụ án.***	**THẨM PHÁN** **(Đã ký)** **Lê Thị Thúy Hằng**